

THÔNG BÁO

**V/v thực hiện tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính
Thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang
Tại Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang (lần 2)**

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang và Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 1740/VPUBND-TTHCC ngày 17/04/2018 của UBND tỉnh về việc phối hợp triển khai hoạt động của Trung tâm Hành chính công.

1. Sở Tài chính thông báo việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang gồm 38 thủ tục như sau:

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực quản lý công sản	
1	Thủ tục xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	
2	Thủ tục xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền	

	thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của người sử dụng đất.	
3	Thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
4	Thủ tục bán tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
5	Thủ tục thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh.	
6	Thủ tục xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.	
7	Thủ tục báo cáo kê khai TSNN tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao, quản lý sử dụng TSNN.	
8	Thủ tục xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước khi dự án kết thúc đối với các dự án địa phương quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	
9	Thủ tục quản lý, sử dụng hóa đơn bán TSNN và hóa đơn bán tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước (gọi chung là hóa đơn)	
II	Lĩnh vực đầu tư	
1	Thủ tục thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	
III	Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp	
1	Thủ tục chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần	
2	Thủ tục chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	

3	Thủ tục thẩm định mua bán tài sản vượt quá thẩm quyền của doanh nghiệp.	
4	Thủ tục thẩm định thanh toán khối lượng dịch vụ công ích.	
5	Thủ tục thẩm tra chi phí dịch vụ, sản phẩm công ích.	
6	Thủ tục đánh giá, xếp loại công ty nhà nước.	
7	Thủ tục cấp phát kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu hàng năm.	
8	Thủ tục thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu hàng năm.	
IV	Lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước	
1	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước.	
2	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách.	
3	Thủ tục đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (<i>Dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách</i>).	
4	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho dự án đầu tư giai đoạn chuẩn bị đầu tư.	
5	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư giai đoạn thực hiện dự án.	
6	Đăng ký chuyển giai đoạn dự án đầu tư.	
7	Thủ tục đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (<i>Dùng cho dự án đầu tư</i>)	
V	Lĩnh vực thanh toán hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư vào NN, nông thôn	
1	Thủ tục thanh toán hỗ trợ ngân sách nhà nước về tiền thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân.	

2	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ đào tạo tại nguồn nhân lực.	
3	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường.	
4	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ.	
5	Thủ tục thanh toán hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản.	
6	Thủ tục thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển	
VI	Lĩnh vực hành chính về cơ chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng	
1	Thủ tục xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời.	
2	Thủ tục xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ	
VII	Lĩnh vực giá	
1	Thủ tục hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính.	
2	Thủ tục đăng ký giá (<i>thực hiện trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp bình ổn giá</i>).	
3	Thủ tục thẩm định phương án giá thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
VIII	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại tố cáo	
1	Thủ tục chuyển đơn khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.	
2	Thủ tục giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân thuộc thẩm quyền Sở Tài chính.	

2. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức và cá nhân trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Sở Tài chính đã niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan tại địa chỉ sotaichinh@angiang.gov.vn.

3. Ngày 04/05/2018, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc Sở Tài chính chính thức chuyển đến thực hiện tại Trung tâm Hành chính công do đó Sở Tài chính thông báo (lần 2) đến các Sở, ban ngành; các cơ quan Đoàn thể cấp tỉnh; UBND, Phòng TCKH các huyện, thị xã, thành phố; Các doanh nghiệp, tổ chức trong tỉnh; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở được biết để đến liên hệ và thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND, P.TCKH các huyện, TX, TP trong tỉnh;
- Các doanh nghiệp, tổ chức trong tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, trung tâm thuộc Sở TC;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Điền Tân